

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 02 năm 2025

**THU ỦNG HỘ SUẤT HỌC BỔNG CHO HỌC SINH
THÔNG QUA CHƯƠNG TRÌNH "CHÚT TÂM TÌNH NGÀY XUÂN 2025"**

STT	NGÀY	Người nộp tiền	PH HỌC SINH	LỚP	SỐ TIỀN THU
1	1/13/2025	Ông/Bà Võ Hồ An	Võ Hồ Bảo Ân	10a1	20.000.000
2	1/17/2025	Ông/Bà Đỗ Nguyên Bình	Đỗ Khánh Đoan	10A12	2.000.000
3	1/4/2025	Ông/Bà Nguyễn Chí Dũng	Nguyễn Nhật Linh	10a13	2.000.000
4	1/4/2025	Ông/Bà Lưu Ngọc Bội	Quách Mỹ Nghi	10a13	2.000.000
5	1/3/2025	Ông/Bà Vương Quang Thụy	Vương Hoàng Thy	10a16	1.000.000
6	1/6/2025	Ông/Bà Nguyễn Thanh Tùng	Nguyễn Phan Thế Phong	10a16	500.000
7	1/2/2025	Ông/Bà Lý Ngọc Huyền	Lý Nguyễn Như Hào	10a17	5.000.000
8	1/18/2025	Bà Đặng Thiều Duyên	Đặng Hoàng Phúc	10a18	500.000
9	1/19/2025	Chị Trần Thị Bích Thủy	Trần Xuân Đạt	10a18	2.000.000
10	1/2/2025	Ông/Bà Huỳnh Trung Thành	Huỳnh Phương Mai	10a19	1.000.000
11	1/6/2025	Bà Võ Thị Hoàng Anh	Nguyễn Ngọc An	10a19	4.000.000
12	1/7/2025	Ông Nguyễn Trung Hiếu	Nguyễn Quang Anh	10a19	2.000.000
13	1/13/2025	Ông/Bà Lê Tùng Quốc	Lê Quang Minh	10a19	2.000.000
14	1/20/2025	Ông/Bà Nguyễn Khánh	Nguyễn Khánh Duy	10a19	2.000.000
15	1/18/2025	Ông/Bà Trần Thị Thu Hương	Lưu Trần Tuấn Minh	10a2	2.000.000
16	1/2/2025	Ông/Bà Đỗ Thế Huân	Đỗ Thế Minh	10a3	2.000.000
17	1/4/2025	Ông/Bà Đặng Anh Vũ	Đặng Hoàng Bảo Ngân	10a4	2.000.000
18	1/7/2025	Ông/Bà Trần Văn Danh	Trần Lê Như Quỳnh	10a8	2.000.000
19	1/7/2025	Ông/Bà Bùi Tùng Quang	Bùi Quang Vinh	11a1	5.000.000
20	1/13/2025	Bà Nguyễn Minh Vi - UV BDD CMHS	Phạm Khánh Ngân	11a18	10.000.000
21	1/20/2025	Tập thể		11a18	500.000
22	1/19/2025	Anh Nguyễn Xuân Hải		12a3	8.000.000
23	1/19/2025	Chị Phan Thị Mỹ Hiền		12a6	2.000.000
24	1/19/2025	Thầy Cường		12a9	500.000
25	1/6/2025	Cô Hoàng Kim Yến		GV	500.000
26	1/7/2025	Thầy Phạm Quang Minh - GV		GV	500.000
27	1/7/2025	Thầy Hà Minh Sơn - GV		GV	1.000.000
28	1/7/2025	Thầy Nguyễn Thượng Niên - GV		GV	500.000
29	1/7/2025	Cô Trần Thị Tuyết Minh - GV		GV	500.000
30	1/7/2025	Cô Phạm Thị Bích Tuyền - GV		GV	500.000

STT	NGÀY	Người nộp tiền	PH HỌC SINH	LỚP	SỐ TIỀN THU
31	1/7/2025	Cô Phạm Thị Thúy Hằng - GV		GV	500.000
32	1/7/2025	Cô Nguyễn Thị Minh Thu -GV		GV	500.000
33	1/7/2025	Cô Lê Thị Thúy Quỳnh - GV		GV	500.000
34	1/7/2025	Thầy Bùi Văn Lem - GV		GV	500.000
35	1/13/2025	Thầy Lê Đức Tài - GV		GV	1.000.000
36	1/13/2025	Cô Trương Thị Trị - GV		GV	1.000.000
37	1/13/2025	Cô Đỗ Trần Mai Trâm - GV		GV	500.000
38	1/13/2025	Thầy Nguyễn Thành Công - GV		GV	2.000.000
39	1/13/2025	Thầy Trần Huỳnh Dũng -GV		GV	500.000
40	1/13/2025	Cô Nguyễn Thị Hương Thảo - GV		GV	500.000
41	1/13/2025	Cô Hà Thị Thanh Hà - GV		GV	1.000.000
42	1/13/2025	Cô Nguyễn Hoàng Khánh Ngọc - GV		GV	1.000.000
43	1/13/2025	Thầy Ngô Hữu Huy - GV		GV	500.000
44	1/13/2025	Thầy Lê Việt Sơn - GV		GV	20.000
45	1/13/2025	Thầy Nguyễn Phú Cường - GV		GV	500.000
46	1/13/2025	Cô Đoàn Thị Anh Trâm - GV		GV	500.000
47	1/13/2025	Thầy Nguyễn Duy Tâm - PHT		GV	6.000.000
48	1/13/2025	Thầy Nguyễn Bá Kiều - GV		GV	500.000
49	1/14/2025	Cô Đoàn Thúy Nga - GV		GV	500.000
50	1/14/2025	Cô Võ Thị Thu Vân - GV		GV	500.000
51	1/14/2025	Cô Nguyễn Thị Minh Hương - GV		GV	500.000
52	1/14/2025	Thầy Lê Đức Duy - GV		GV	500.000
53	1/14/2025	Thầy Phan Tấn Thành _ GV		GV	500.000
54	1/14/2025	Cô Nguyễn Ái Trà My - GV		GV	500.000
55	1/15/2025	Cô Phạm Thị Luyến - GV		GV	500.000
56	1/15/2025	Cô Nguyễn Thị Như Hoa - GV		GV	500.000
57	1/15/2025	Cô Trần Thị Nhân Thanh - GV		GV	500.000
58	1/15/2025	Cô Phạm Nguyễn Quỳnh Thư - GV		GV	1.000.000
59	1/15/2025	Cô Kiều Thị Sopri - GV		GV	200.000
60	1/15/2025	Cô Lâm Yến Dung - GV		GV	500.000
61	1/15/2025	Thầy Ngô Hoàn Toàn -GV		GV	500.000
62	1/15/2025	Cô Lê Cúc Anh - GV		GV	500.000
63	1/15/2025	Cô Võ Thị Kim Nguyên - GV		GV	200.000
64	1/15/2025	Cô Nguyễn Thị Phi - GV		GV	500.000
65	1/15/2025	Thầy Huỳnh Minh Trung - GV		GV	500.000
66	1/16/2025	Cô Nguyễn Thị Anh Đào - GV		GV	300.000
67	1/16/2025	Cô Nguyễn Thị Ngọc Tú - GV		GV	300.000

STT	NGÀY	Người nộp tiền	PH HỌC SINH	LỚP	SỐ TIỀN THU
68	1/16/2025	Cô Đào Thủy Vân Trang - GV		GV	500.000
69	1/16/2025	Thầy Huỳnh Thanh Phú - Hiệu trưởng		GV	8.000.000
70	1/16/2025	Thầy Trần Trọng Nghĩa - Phó Hiệu trưởng		GV	6.000.000
71	1/16/2025	Thầy Võ Minh Luân - GV		GV	500.000
72	1/16/2025	Thầy Vũ Hải Quân - GV		GV	500.000
73	1/16/2025	Cô Quách Bích Dung - GV		GV	500.000
74	1/16/2025	Thầy Nguyễn Đắc Cường - GV		GV	500.000
75	1/16/2025	Cô Cao Thị Duyên - GV		GV	500.000
76	1/16/2025	Cô Đặng Trần Ngọc Khuyên - GV		GV	500.000
77	1/16/2025	Cô Đặng Thị Cát Dung - GV		GV	1.000.000
78	1/16/2025	Cô Huỳnh Tổ Trân -GV		GV	1.000.000
79	1/16/2025	Cô Trần Thị Chi Lan - GV		GV	1.000.000
80	1/17/2025	Cô Tăng Thị Bích Vân -GV		GV	1.000.000
81	1/17/2025	Cô Nguyễn Minh Thu - GV		GV	500.000
82	1/17/2025	Cô Võ Thị Thu Huyền - GV		GV	200.000
83	1/17/2025	Thầy Nguyễn Thanh Hải - GV		GV	500.000
84	1/17/2025	Cô Ngô Quang Anh Đào - GV		GV	500.000
85	1/17/2025	Thầy Đỗ Đức Anh - GV		GV	1.000.000
86	1/17/2025	Cô Lục Minh Thúy - GV		GV	500.000
87	1/17/2025	Thầy Nguyễn Văn Vinh - GV		GV	1.000.000
88	1/17/2025	Thầy Trần Hoài Thanh - GV		GV	500.000
89	1/17/2025	Cô Trần Thị Bích Nhật - GV		GV	500.000
90	1/18/2025	Thầy Nguyễn Hoàng Huy - GV		GV	1.000.000
91	1/18/2025	Cô Phan Thị Xuyên - GV		GV	500.000
92	1/18/2025	Cô Đặng Thị Thanh Mai - GV		GV	500.000
93	1/18/2025	Cô Trần Như Thanh Nhã - GV		GV	500.000
94	1/20/2025	Cô Ung Thanh Giang - GV		GV	500.000
95	1/20/2025	Thầy Bùi Mạnh Tân - GV		GV	1.000.000
96	1/20/2025	Thầy Trần Ngọc Hữu Phước - GV		GV	1.000.000
97	1/20/2025	Cô Phạm Thị Thanh Thảo - GV		GV	500.000
98	1/20/2025	Thầy Trương Quang Hiến - GV		GV	1.000.000
99	1/13/2025	Ông Nguyễn Anh Tuấn - Phó BDD CMHS		MTQ	5.000.000
100	1/16/2025	Anh Thái	Thiên Ngọc	MTQ	10.000.000
101	1/16/2025	Ông Võ Minh Nghĩa	GV Nguyễn Du	MTQ	2.000.000
102	1/16/2025	Bà Phan Thị Hằng	Nguyễn Anh Khôi	MTQ	10.000.000
103	1/16/2025	Bà Lê Thị Ngọc Diệp		MTQ	5.000.000
104	1/16/2025	Ông Phạm Công Cường		MTQ	3.000.000

STT	NGÀY	Người nộp tiền	PH HỌC SINH	LỚP	SỐ TIỀN THU
105	1/16/2025	Bà Bùi Thị Hải Hà		MTQ	4.000.000
106	1/16/2025	Ông Châu Thành Chơn		MTQ	5.000.000
107	1/20/2025	Ông Nguyễn Hồng Tú	GD Ielts power	MTQ	5.000.000
108	1/20/2025	Ông Huỳnh Quốc Thắng	GD Cty Bách Khoa LMS3	MTQ	10.000.000
109	1/6/2025	Chị Trần Kim Loan - NV		NV	500.000
110	1/6/2025	Chị Nguyễn Thị Ngọc Hạnh - NV		NV	500.000
111	1/7/2025	Cô Trịnh Thanh Trúc - NV		NV	2.000.000
112	1/13/2025	Cô Lê Thị Hồng Thắm - NV		NV	100.000
113	1/13/2025	Cô Phan Thị Thu Thủy - NV		NV	500.000
114	1/14/2025	Cô Trần Kim Hòa - NV		NV	200.000
115	1/14/2025	Cô Đỗ Thị Thu Huyền - NV		NV	200.000
116	1/14/2025	Cô Lê Thị Bích Ngọc - NV		NV	200.000
117	1/16/2025	Thầy Hoàng Khánh Huy - NV		NV	100.000

Tổng cộng: 206.520.000

Người lập bảng



Trịnh Thanh Trúc



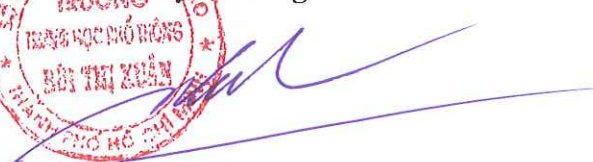
Hiệu trưởng



Huỳnh Thanh Phúc

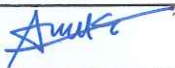
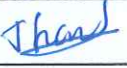
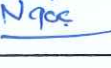
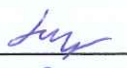
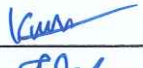
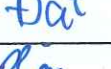
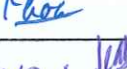
**BÁO CÁO THU CHI CHƯƠNG TRÌNH "CHÚT TÂM TÌNH NGÀY XUÂN"
NĂM HỌC 2024-2025**

STT	Nội dung chi	Số lượng	Số tiền	Ghi chú
1	Suất học bổng (2.000.000 đồng/1 suất)	56	112.000.000	
2	Gạo ST25	56	8.960.000	
3	Quà	66	20.059.100	2 hóa đơn

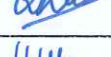
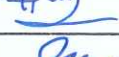
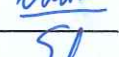
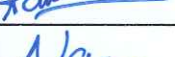
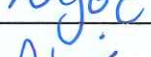
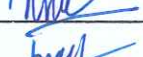
Tổng cộng: 141.019.100**Tổng thu: 206.520.000****Số dư: 65.500.900****Người lập bảng****Nguyễn Duy Tâm****Thủ quỹ****Trịnh Thanh Trúc****Hiệu trưởng****Huỳnh Thanh Phú**

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 18 tháng 01 năm 2025

DANH SÁCH HỌC SINH NHẬN HỌC BỔNG
CHƯƠNG TRÌNH "CHÚT TÂM TÌNH NGÀY XUÂN"- NĂM HỌC 2024 - 2025

STT	Lớp	Họ và tên	Học bổng	Tiền gạo	Ký nhận	Ghi chú
1	10A1	Võ Tấn Nguyên	2.000.000	160.000		
2	10A2	Nguyễn Anh Kiệt	2.000.000	160.000		
3	10A2	Lê Võ Thiên Kim	2.000.000	160.000		
4	10A6	Nguyễn Tự Vân Anh	2.000.000	160.000		
5	10A12	Lê Quách Khả Hân	2.000.000	160.000		
6	10A13	Trịnh Dương Anh Thư	2.000.000	160.000		
7	10A13	Hứa Mỹ Thanh	2.000.000	160.000		
8	10A14	Zayna Mousa	2.000.000	160.000		
9	10A15	Trương Nguyễn Hòa An	2.000.000	160.000		
10	10A16	Từ Tuyết Đào	2.000.000	160.000		
11	11A3	Đỗ Thị Thanh Ngọc	2.000.000	160.000		
12	11A4	Nguyễn Thành Long	2.000.000	160.000		
13	11A5	Trần Ngọc Thiên Kim	2.000.000	160.000		
14	11A5	Lưu Trương Mai Ngân	2.000.000	160.000		
15	11A6	Võ Quang Duy Anh	2.000.000	160.000		
16	11A7	Ngô Minh Khánh	2.000.000	160.000		
17	11A7	Trịnh Gia Hoa	2.000.000	160.000		
18	11A8	Trần Thành Đạt	2.000.000	160.000		
19	11A9	Lâm Thành Phát	2.000.000	160.000		
20	11A9	Võ Đăng Khoa	2.000.000	160.000		
21	11A10	Nguyễn Nhật Anh	2.000.000	160.000		
22	11A11	Phan Thị Yến Nhi	2.000.000	160.000		



23	11A11	Nguyễn Thiện Nhân	2.000.000	160.000		
24	11A14	Phạm Ngọc Minh Thư	2.000.000	160.000		
25	11A16	Nguyễn Ngọc Bảo Trân	2.000.000	160.000		
26	12A2	Nguyễn Đỗ Khải Tú	2.000.000	160.000		
27	12A2	Trương Ngọc Tiền	2.000.000	160.000		
28	12A2	Nguyễn Thị Thùy Trang	2.000.000	160.000		
29	12A2	Lê Trần Uyên Thanh	2.000.000	160.000		
30	12A2	Vũ Gia Bảo	2.000.000	160.000		
31	12A2	Vũ Đình Lộc	2.000.000	160.000		
32	12A3	Tăng Kiến Long	2.000.000	160.000		
33	12A3	Lê Trà Thanh Mai	2.000.000	160.000		
34	12A3	Võ Kim Ánh	2.000.000	160.000		
35	12A3	Nguyễn Nhật Hồng Phúc	2.000.000	160.000		
36	12A4	Nguyễn Duy Khang	2.000.000	160.000		
37	12A7	Trần Gia Huy	2.000.000	160.000		
38	12A8	Thăng Hoàng Tuấn	2.000.000	160.000		
39	12A9	Huỳnh Đức Trung	2.000.000	160.000		
40	12A9	Trần Kim Ngân	2.000.000	160.000		
41	12A9	Trần Lê Hào Kiệt	2.000.000	160.000		
42	12A9	Nguyễn Thái Minh Tâm	2.000.000	160.000		
43	12A10	Nguyễn Thị Thanh Ngọc	2.000.000	160.000		
44	12A11	Giang Bội Như	2.000.000	160.000		
45	12A12	Nguyễn Thu Trang	2.000.000	160.000		
46	12A12	Lê Trần Bảo Hân	2.000.000	160.000		
47	12A12	Nguyễn Lê Như Quỳnh	2.000.000	160.000		
48	12A12	Đặng Ngọc Huyền	2.000.000	160.000		
49	12A13	Tất Kịch Di	2.000.000	160.000		
50	12A13	Đỗ Hồng Ngọc	2.000.000	160.000		

51	12A14	Phan Nguyễn Quỳnh Anh	2.000.000	160.000		
52	12A14	Đỗ Đăng Khoa	2.000.000	160.000		
53	12A15	Hồ Huỳnh Ngọc Phương	2.000.000	160.000		
54	12A15	Trần Đăng Như Ngọc	2.000.000	160.000		
55	12A16	Trần Ngọc Duy	2.000.000	160.000		
56	12A16	Nguyễn Quỳnh Nhi	2.000.000	160.000		
			112.000.000	8.960.000		

Tổng cộng: 120.960.000

Người lập bảng



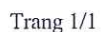
Nguyễn Duy Tâm

Hiệu trưởng



Huỳnh Thanh Phú







CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN MARSIX

Mã số thuế: 0314247350

Địa chỉ: 199-205 Nguyễn Thái Học, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3622 8198



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Ngày 20 tháng 01 năm 2025

(BẢN THẺ HIỆN CỦA HÓA ĐƠN ĐIỆN TỬ)

Số tham khảo: P-13813-52-D20012025-561-01

Mã CQT: M1-25-JIZTD-00375205503

Mẫu số/Ký hiệu: 1C25MCA

số: 11598

Xuất tại: Co.opmart SCA-Cao Thang

Số CCCD: Điện thoại: 0919721492

Tên đơn vị: Trường Trung Học Phổ Thông Bùi Thị Xuân

Mã số thuế / Mã số khác: 0301467912

Email: thuyan.bw@gmail.com

Địa chỉ: 73 -75 Bùi Thị Xuân, Phường Phạm Ngũ Lão, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

STT	Mã hàng	Hàng Hóa Dịch Vụ	Đơn Vị Tính	Số Lượng	Đơn Giá	Thành Tiền	Chiết Khấu	Thuế Suất	Thành Tiền Sau Thuế
1	2	3	4	5	6	7 = 5 x 6	8	9	10 = (7-8) + (7-8) * 9
1	3004173	Keo ALPEN dau 115.5g	1 Đơn vị	13	10.648,14	138.425,93		8%	149.500,00
2	3004897	Nuoc tra bi dao WONDERFA 310ml	1 Đơn vị	396	6.111,11	2.420.000,00		8%	2.613.600,00
3	3212747	B.BlanHURA DE.com-dua hg336g	1 Đơn vị	13	51.296,29	666.851,86		8%	720.200,00
4	3241403	Nmam Coop Select 62.5g/L 500ml	1 Đơn vị	66	14.490,74	956.388,89		8%	1.032.900,00
5	3278390	Bun kho Coop Select 400g	1 Đơn vị	66	16.574,07	1.093.888,90		8%	1.181.400,00
6	3392282	B.socoOREOKRAFTvani hg303.6g	1 Đơn vị	20	48.333,33	966.666,67		8%	1.044.000,00
7	3410385	No gio goi qua-CMart990	1 Đơn vị	66	13.888,88	916.666,67		8%	990.000,00
8	3419423	NTuong ND dam dac pet 500ml	1 Đơn vị	66	10.925,92	721.111,11		8%	778.800,00
9	3430767	Dau an TUONG AN GOLD 1L	1 Đơn vị	66	46.111,11	3.043.333,34		8%	3.286.800,00
10	3511389	Duong Tinh luyen BH 1kg	1 Đơn vị	66	26.285,71	1.734.857,15		5%	1.821.600,00
11	3528714	Hnem tt.x.ongtuy heoMeizan400g	1 Đơn vị	66	15.648,14	1.032.777,78		8%	1.115.400,00
12	3540018	Keo ALPEN hong t.sua goi 115.5g	1 Đơn vị	45	10.648,14	479.166,67		8%	517.500,00
13	3550315	B.SocolaPieCAD dau hg360g/336g	1 Đơn vị	23	48.148,14	1.107.407,41		8%	1.196.000,00
14	3566271	B.gao ngot tn Coop Select 150g	1 Đơn vị	26	19.351,85	503.148,15		8%	543.400,00
15	3568301	Keo ALPEN cafe sua goi 101.5g	1 Đơn vị	8	10.648,14	85.185,19		8%	92.000,00
16	3579985	Bgao ntuongNhat CoopSelect110g	1 Đơn vị	40	17.870,37	714.814,82		8%	772.000,00
17	3589537	Bot ngot Meizan 400g	1 Đơn vị	66	23.148,14	1.527.777,78		8%	1.650.000,00

Ghi chú:

Thuế suất	Thành Tiền	Chiết Khấu	Tiền Thuế	Thành Tiền Sau thuế
Thuế suất 10%				
Thuế suất 8%	16.373.611,17		1.309.888,83	17.683.500,00
Thuế suất 5%	1.734.857,15		86.742,85	1.821.600,00
Thuế suất 0%				
Không kê khai tính thuế				
Không chịu thuế (notax)				
Tổng tiền thanh toán	18.108.468,32	0,00	1.396.631,68	19.505.100,00

Số tiền viết bằng chữ: Mười chín triệu năm trăm linh năm nghìn một trăm đồng

Người mua hàng
(Ký, ghi rõ họ tên)

Võ Minh Loan

Người bán hàng
(Ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

Signature Valid

Ký bởi: CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN
MARSIX
Ký ngày: 20/01/2025



Đơn vị cung cấp hóa đơn điện tử: Công ty TNHH Phát triển công nghệ Thái Sơn - MST: 0101300842 - www.einvoice.vn

Tra cứu hóa đơn điện tử tại: <https://saigoncoop.einvoice.com.vn/> - Mã tra cứu: 9718LR9ZPY3